

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **10/2022/HS-PT**
Ngày 13 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn

Các thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Ông Hồ Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với Bản án hình sơ thẩm số 65/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Đinh Văn Đ; Sinh ngày: 13/9/1986 tại T, Phú Thọ; HKTT: khu G, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 09/12; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Đinh Văn Đ, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Vũ Thị N, sinh năm 1950; Vợ: Trần Hương Q, sinh năm 1992; Con: có 03 con. Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021; Hiện vợ, con đều ở xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 chị, em. Lớn nhất sinh năm 1979. Nhỏ nhất sinh năm 1990. Bị cáo là con thứ ba.

- Tiền án: Bản án số 44/2019/HSST ngày 15/10/2019, bị TAND huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 35.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Đã thi hành xong toàn bộ bản án ngày 20/9/2020. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 25/6/2021. Hiện bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ:***

- Ông Đoàn Hữu Văn - Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 22/6/2021 Vũ Thị H, đang ở nhà của mình tại khu M, xã R, huyện T, tỉnh Phú Thọ thì có Tăng Q C, đến nhà H chơi. Khi H và C đang ngồi uống nước thì có Đinh Văn P; Phùng Văn Q và Đinh Văn D, cũng đến nhà H chơi. Khi tất cả đang ngồi uống nước nói chuyện với nhau tại gian phòng khách nhà H thì H rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức chơi “Ba cây” sát phạt nhau bằng tiền. C, P, Q và D đồng ý. Sau đó H lấy bộ bài tú lơ khơ trên kệ ti vi của nhà H có sẵn từ trước và cùng mọi người ngồi trên chiếc chiếu nhựa đã được trải tại gian phòng khách để đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, khi H cùng C, P, Q, D đang ngồi đánh bạc thì có Đinh Văn Đ và Đinh Hoài X, đến rồi cùng đánh bạc với H, C, P, Q, D bằng hình thức chơi ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện T phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu vàng xanh. Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị H, quá trình khám xét phát hiện và thu giữ 01 hộp giấy bên trong có 16 quân bài tú lơ khơ. Các đối tượng và vật chứng được đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện T để điều tra.

Về hình thức đánh bạc, các đối tượng quy ước cách chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng 36 quân bài trong bộ bài tú lơ khơ 52 quân gồm 09 bộ A, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9; mỗi bộ có bốn chất Rô, Cơ, Tép, Bích. Khi chơi một người cầm bài chia gọi là “Chương” (Phân định bằng ván bài đầu tiên, các ván tiếp theo nếu ai được tròn chực lớn nhất thì là người làm “Chương”). Khi chơi người làm “Chương” trộn đều các quân bài rồi chia lần lượt mỗi người 03 quân bài rồi cộng điểm 03 quân bài với nhau (A tính là 1 điểm) sau đó lấy phần đơn vị làm bài của mình (nếu tròn chực là 10 điểm). Người chơi so sánh điểm với “Chương” để tính tiền thắng thua, người nào có số điểm cao hơn là thắng và được số tiền 50.000đ. (thỏa thuận tối thiểu người chơi có thể đặt số tiền lớn hơn nếu người làm “chương” đồng ý). Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: Vũ Thị H có 1.700.000 đồng, Đinh Văn P có 900.000 đồng, Phùng Văn Q có 750.000 đồng, Tăng Q C có 300.000 đồng, Đinh Văn D có 900.000 đồng, Đinh Văn Đ có 800.000 đồng, Đinh Hoài X 1.200.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng khai nhận dùng vào việc đánh bạc phù hợp với tổng số tiền mà Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ trên chiếu bạc là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

** Về tình hình thu nhập và tình trạng điều kiện về tài sản của các bị cáo:*

+ Bị cáo Vũ Thị H sống cùng cH trong căn nhà cấp 4, ba gian lợp ngói, trị giá 70.000.000 đồng; diện tích đất thổ cư 220m², trị giá khoảng 600.000.000 đồng. Tài sản nhà và đất thuộc sở hữu chung của hai vợ cH. Bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/tháng.

+ Bị cáo Phùng Văn Q sống cùng mẹ đẻ trong căn nhà cấp 4, ba gian lợp ngói. Tài sản nhà và đất thuộc sở hữu của mẹ đẻ Bị cáo. Ngoài các đồ vật thiết yếu phục vụ cho sinh hoạt gia đình thì không có tài sản gì giá trị. Thu nhập bình quân 3.000.000 đồng/tháng.

+ Bị cáo Tăng Q C sống cùng vợ, con trong ngôi nhà xây 3 tầng, tổng diện tích đất 200m², trị giá khoảng 1.000.000.000 đồng. Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu chung của hai vợ cH. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Thu nhập bình quân 9.000.000 đồng/ tháng.

+ Bị cáo Đinh Văn D sống cùng bố, mẹ, vợ, con trong ngôi nhà mái bằng, rộng 70m², trên diện tích đất 100m². Toàn bộ đất, nhà cửa là thuộc quyền sở hữu chung của bố, mẹ Bị cáo. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Thu nhập bình quân 200.000 đồng/ ngày.

+ Bị cáo Đinh Văn Đ cùng vợ, con sống cùng bố mẹ đẻ. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng

+ Bị cáo Đinh Hoài X cùng vợ, con sống cùng bố mẹ đẻ. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Thu nhập bình quân 230.000 đồng/ngày.

+ Bị cáo Đinh Văn P cùng sống cùng bố mẹ đẻ. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị. Thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35- BLHS đối với các bị cáo: Vũ Thị H, Đinh Văn D, Đinh Hoài X; Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51- BLHS đối với Phùng Văn Q và Đinh Văn P; Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36- BLHS đối với Đinh Văn Đ; Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36- BLHS đối với Tăng Quyết C.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Thị H, Đinh Văn P, Phùng Văn Q, Tăng Quyết C, Đinh Văn D, Đinh Văn Đ và Đinh Hoài X phạm tội “ *Đánh bạc*”.

* Xử phạt các bị cáo:

- Vũ Thị H: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu) đồng.
- Phùng Văn Q: 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng.
- Đinh Văn D: 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng.
- Đinh Văn P: 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng.
- Đinh Hoài X: 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng

Nộp ngân sách Nhà nước.

- Đinh Văn Đ 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 22/6/2021 đến 25/6/2021), qui đổi = 09(Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Y, huyện T nhận được Q định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Y - huyện T- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Tăng Quyết C 09 (Chín) tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03(Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 22/6/2021 đến ngày 25/6/2021) qui đổi = 09(chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Yên Lương, huyện T nhận được Q định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Lương - huyện T- tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đ và C.

Trường hợp các bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo qui định tại khoản 4 Điều 36- BLHS.

Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ qui định tại Điều 99- Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 2 điều 100- Luật Thi hành án Hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321- BLHS, phạt bổ sung Đinh Văn Đ 10.000.000đ (Mười triệu), Tăng Quyết C 10.000.000đ (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Thị H, Phùng Văn Q, Đinh Văn D, Đinh Hoài X, Đinh Văn P.

Bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị với nội dung không cho bị cáo Đinh Văn Đ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Đinh Văn Đ. Đồng thời nhận định và áp dụng đầy đủ các quy định của bộ luật hình sự về hình phạt tiền và hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ theo hướng xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ hình phạt tù có thời hạn từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Đồng thời nhận định và áp dụng đầy đủ các quy định của bộ luật hình sự về hình phạt tiền và cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Từ 10 giờ đến 11 giờ 00 phút ngày 22/6/2021, tại phòng khách nhà ở của Vũ Thị H ở khu Mỏ, xã R, huyện T, bị cáo H đã cùng các đối tượng: Tăng Quyết C; Đinh Văn P; Phùng Văn Q; Đinh Văn D; Đinh Văn Đ và Đinh Hoài X thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức “Ba cây”, sát phạt nhau được thua bằng tiền, bị cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là số tiền 6.550.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc

Như vậy hành vi của bị cáo Đinh Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Đinh Văn Đ có 01 tiền án, mặc dù bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/9/2020 nhưng đến ngày 22/6/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong thời gian chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ hình phạt cải tạo không giam giữ là không nghiêm.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Đ mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Đinh Văn Đ và Tăng Quyết C hình phạt cải tạo không giam giữ nhưng không tuyên rõ trách nhiệm lao động tại cộng đồng của 02 bị cáo là không đúng vì trong phần nhận định của Bản án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định cả 02 bị cáo làm nghề tự do, nhiều tháng không có việc làm và thu nhập nên trường hợp này Tòa án cấp sơ thẩm không được tuyên như trong phần quyết định của Bản án là: “Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc đi mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự”.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm phải căn cứ vào khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự để tuyên buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Ngoài ra, đối với các bị cáo Vũ Thị H, Phùng Văn Q, Đinh Văn D, Đinh Văn P và Đinh Hoài X. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo, tuyên phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C và Đ. Tuy nhiên, trong phần nội dung và nhận định của bản án không thể hiện tình hình tài sản của các bị cáo để Q định mức tiền phạt là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm không căn cứ Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền đối với bị cáo Q và bị cáo P là thiếu sót. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là thiếu sót của Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó, cần bổ sung về áp dụng Điều luật này trong bản án phúc thẩm.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Đinh Văn Đ, qua xác minh tài sản thì không có tài sản gì khác ngoài thu nhập lao động phổ thông hàng tháng. Do đó, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Thị H, Đinh Văn P, Phùng Văn Q, Tăng Quyết C, Đinh Văn D, Đinh Văn Đ và Đinh Hoài X phạm tội: “Đánh bạc”.

[3] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- *Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Thị H, Đinh Văn D, Đinh Hoài X.*

+, Xử phạt bị cáo: Vũ Thị H: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

+, Xử phạt bị cáo: Đinh Văn D: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

+, Xử phạt bị cáo: Đinh Hoài X: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Thị H, Đinh Văn D, Đinh Hoài X

- *Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phùng Văn Q và Đinh Văn P.*

+, Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

+, Xử phạt bị cáo Đinh Văn P: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phùng Văn Q và Đinh Văn P

- *Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Đinh Văn Đ.*

+, Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 25/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+, Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn Đ.

- *Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Tăng Quyết C.*

+, Xử phạt bị cáo Tăng Quyết C 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03(Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 22/6/2021 đến ngày 25/6/2021) quy đổi = 09(Chín) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Yên Lương, huyện T nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Lương, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo Tăng Quyết C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

+, Phạt bổ sung bị cáo Tăng Quyết C 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[4] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Q định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Văn Việt

Tạ Văn Thành

Vũ Anh Tuấn